

KIẾN THỨC CẦN NHỚ - TOÁN - TUẦN 08

1. Biểu thức có chứa 2 chữ

a và b là biểu thức có chứa hai chữ.

- Nếu $a = 3$ và $b = 2$ thì $a + b = 3 + 2 = 5$; 5 là một giá trị của biểu thức $a + b$.
 - Nếu $a = 4$ và $b = 4$ thì $a + b = 4 + 0 = 4$; 4 là một giá trị của biểu thức $a + b$.
 - Nếu $a = 0$ và $b = 1$ thì $a + b = 0 + 1 = 1$; 1 là một giá trị của biểu thức $a + b$.
- Mỗi lần thay chữ bằng số ta tính được một giá trị của biểu thức $a + b$.
- Biểu thức có chứa hai chữ bao gồm số, dấu tính và hai chữ.

2. Tính chất giao hoán của phép cộng

Quy tắc: Khi đổi chỗ các số hạng trong một tổng thì tổng không đổi.
Công thức tổng quát:

$$a + b = b + a$$

Ví dụ: $2 + 3 = 3 + 2 = 5$

3. Biểu thức có chứa 3 chữ

$a + b + c$ là biểu thức có ba chữ.

- Nếu $a = 2$; $b = 3$ và $c = 4$ thì $a + b + c = 2 + 3 + 4 = 5 + 4 = 9$;
9 là một giá trị của biểu thức $a + b + c$.
 - Nếu $a = 5$; $b = 1$ và $c = 0$ thì $a + b + c = 5 + 1 + 0 = 6 + 0 = 6$;
6 là một giá trị của biểu thức $a + b + c$.
 - Nếu $a = 1$; $b = 0$ và $c = 2$ thì $a + b + c = 1 + 0 + 2 = 1 + 2 = 3$;
3 là một giá trị của biểu thức $a + b + c$.
- Mỗi lần thay chữ bằng số ta tính được một giá trị của biểu thức $a + b + c$.
- Biểu thức có chứa ba chữ bao gồm số, dấu tính và ba chữ.
 - Mỗi lần thay chữ bằng số ta tìm được một giá trị của biểu thức ban đầu.

4. Tính chất kết hợp của Phép cộng

Quy tắc: Khi cộng một tổng hai số với số thứ ba, ta có thể cộng số thứ nhất với tổng của số thứ hai và số thứ ba.

Công thức tổng quát:

$$(a + b) + c = a + (b + c) = (a + c) + b = b + (a + c)$$

Chú ý: Ta có thể tính giá trị của biểu thức dạng $a + b + c$ như sau:

$$a + b + c = (a + b) + c = a + (b + c)$$

Vận dụng: Ta có thể vận dụng các tính chất giao hoán, kết hợp vào việc tính thuận tiện bằng cách nhóm các số có tổng là số tròn chục, tròn trăm, tròn nghìn lại với nhau để tính cho dễ dàng hơn.

PHIẾU BÀI TẬP MÔN TOÁN TUẦN 7

Câu 1. Tổng của 131 131 và 245 245 là:

- A. 376 476 B. 366 366 C. 376 376 D. 386 386

Câu 2. Hiệu của 742 356 và 356 478 là:

- A. 495 878 B. 486 878 C. 385 978 D. 385 878

Câu 3. $456 + 121 = 121 + \dots\dots\dots$ Số cần điền vào chỗ chấm là:

- A. 456 B. 121 C. 577 D. 335

Câu 4. Một hình chữ nhật có chiều dài là a, chiều rộng là b (a và b cùng đơn vị đo).

Nếu a = 275cm và b = 168cm thì chu vi hình chữ nhật đó là:

- A. 443cm B. 886cm C. 718cm D. 611cm

Câu 5. Nếu a = 14 và b = 7 thì giá trị của biểu thức $7 + a : b$ là :

- A. 6 B. 3 C. 9 D. 0

Câu 6. Biểu thức $c + d \times 2 - 5 + a$ là biểu thức có chứa:

- A. một chữ B. hai chữ C. ba chữ D. năm chữ

Câu 7. Tổng của 1027 và 2345 nhân với 3 viết là:

- A. $(1027 + 2345) \times 3$ B. $1027 + 2345 \times 3$ C. $1027 \times 3 + 2345$ D. $1027 + (2345 \times 3)$

Câu 8: Cách kết hợp nào sau đây giúp tính biểu thức $1237 + 2914 + 1763 + 2086$ thuận tiện nhất?

- A. $(1237 + 1763) + (2914 + 2086)$ B. $(2914 + 1763) + (1237 + 2086)$
C. $(1237 + 2914) + (2086 + 1763)$ D. $(1237 + 2914) + (1763 + 2086)$

Câu 9: Một cửa hàng ngày thứ nhất bán được 2632kg đường, ngày thứ hai bán được ít hơn ngày thứ nhất 264kg. Hỏi cả hai ngày cửa hàng bán được bao nhiêu ki-lô-gam đường?

- A. 5528kg B. 5090kg C. 5400kg D. 5000kg

Câu 10: Huyện A trồng được 1874 cây lấy gỗ, huyện B trồng được nhiều hơn huyện A là 126 cây. Hỏi trung bình mỗi huyện trồng được bao nhiêu cây?

- A. 1000 cây B. 1937 cây C. 63 cây D. 2874 cây